

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực trồng trọt,
lĩnh vực hỗ trợ sau đầu tư của ngành Nông nghiệp và Môi trường
áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ và phát triển bền vững cây cam sành trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021- 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 51/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc áp dụng các Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 181/TTr-SNNMT ngày 06 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 06 thủ tục hành chính; 06 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực trồng trọt, lĩnh vực hỗ trợ sau đầu tư của ngành Nông nghiệp và Môi trường áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (Có Danh mục, nội dung, quy trình thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công Dịch vụ công quốc gia;
- Lưu: VT, PVHCC, ĐM.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Gia Long

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT,
LĨNH VỰC HỖ TRỢ SAU ĐẦU TƯ CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ
MÔI TRƯỜNG ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYỀN QUANG**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyền Quang)*

**Phần I.
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Tên thủ tục hành chính
A. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường	
I. Lĩnh vực trồng trọt	
1	Phê duyệt Kế hoạch Hỗ trợ bảo tồn gen, nhân giống tốt và chuyển giao kỹ thuật
2	Hỗ trợ kinh phí bảo tồn gen, nhân giống tốt và chuyển giao kỹ thuật
B. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính	
I. Lĩnh vực hỗ trợ sau đầu tư	
1	Hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà máy chế biến sản phẩm cây ăn quả có múi
C. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã	
I. Lĩnh vực trồng trọt	
1	Hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ
2	Vay vốn để nâng cao chất lượng cây cam sành
3	Hỗ trợ quảng bá, tiêu thụ sản phẩm cam sành

Phần II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường

I. Lĩnh vực trồng trọt

1. Phê duyệt Kế hoạch Hỗ trợ bảo tồn gen, nhân giống tốt và chuyển giao kỹ thuật

a) Cấp thực hiện: Cấp tỉnh.

b) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận kiểm tra và thẩm định hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, gửi văn bản tới tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do.

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường (*giao Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật giải quyết*) chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã có liên quan tổng hợp, thẩm định nội dung, lập Tờ trình gửi Ủy ban nhân dân tỉnh.

Bước 2: Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt Kế hoạch hỗ trợ bảo tồn gen, nhân giống tốt và chuyển giao kỹ thuật cho tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện và gửi kết quả cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả cho tổ chức, cá nhân; trường hợp không phê duyệt thì có văn bản thông báo và nêu rõ lý do.

Bước 3: Sở Nông nghiệp và Môi trường trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định.

c) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh:

+ Điểm tiếp nhận hồ sơ số 1: Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang.

+ Điểm tiếp nhận hồ sơ số 2: Số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang.

- Nộp qua Dịch vụ Bưu chính công ích tại Bưu cục của Bưu điện.

- Nộp qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại Cổng Dịch vụ công quốc gia (<http://dichvucong.gov.vn>).

d) Thành phần hồ sơ:

- Đối với tổ chức: Kế hoạch bảo tồn gen, nhân giống tốt và chuyển giao kỹ thuật theo Mẫu số 04a/HD-UBND Hướng dẫn số 51/HD-UBND ngày 12/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập).

- Đối với cá nhân:

+ Đơn đăng ký bảo tồn gen, nhân giống tốt và chuyển giao kỹ thuật theo Mẫu số 04b/HD- UBND Hướng dẫn số 51/HD-UBND ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập)

+ Công văn đề nghị của Phòng Kinh tế cấp xã (*có kèm theo danh sách cá nhân*).

e) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

f) Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng được hưởng hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập).

h) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- *Cơ quan thực hiện*: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- *Cơ quan phối hợp*: Sở, ngành liên quan.

- *Cơ quan có thẩm quyền*: Ủy ban nhân dân tỉnh.

i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt Kế hoạch và dự toán bảo tồn gen, nhân giống tốt và chuyển giao kỹ thuật năm tiếp theo.

j) Phí, lệ phí (nếu có): Không.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu số 04a/HD-UBND Hướng dẫn số 51/HD-UBND ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập)

- Mẫu số 04b/HD-UBND Hướng dẫn số 51/HD-UBND ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập)

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Có cơ sở lưu giữ nguồn giống cam sành S0, S1 được bảo tồn trên địa bàn tỉnh. Nguồn giống được Sở Nông nghiệp và Môi trường theo dõi, đánh giá hàng năm.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập) về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ và phát triển bền vững cây cam sành trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021- 2025.

TÊN TỔ CHỨC

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH BẢO TỒN GEN, NHÂN GIỐNG TỐT
VÀ CHUYỂN GIAO KỸ THUẬT**

Tên tổ chức:

Họ và tên người đại diện tổ chức:

Sinh ngày:/...../..... Dân tộc:

Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/căn cước số: cấp ngày:
...../...../..... Nơi cấp:

Loại hình tổ chức

Ngành nghề kinh doanh chính:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại (nếu có): Di động (nếu có):

Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động/Giấy
phép kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư: số:

Do:Ngày..... tháng năm

Tổng số thành viên chính của tổ chức:

Căn cứ Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ và
phát triển bền vững cây cam sành trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025,Chúng tôi xây dựng Kế hoạch bảo tồn gen, nhân giống tốt và chuyển giao kỹ thuật
cơ sở lưu giữ nguồn gen cam sành S0, S1 như sau:

STT	Mã hiệu nguồn giống	Tên, địa chỉ của chủ nguồn giống	Địa chỉ nguồn giống	Tuổi cây	Kinh phí đề nghị hỗ trợ
1					
2					

- Tổng số cây phân tích mẫu bệnh: cây.

- Thời gian tiến hành phân tích bệnh:.....

- Tổng kinh phí đề nghị ngân sách nhà nước hỗ trợ (theo Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND, ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh): triệu đồng (bằng chữ:).

Trên đây là kế hoạch bảo tồn gen (phân tích mẫu bệnh) nguồn giống cam sành Tuyên Quang./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;

-

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký tên người đại diện và đóng dấu tổ chức)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ BẢO TỒN NGUỒN GEN

Tôi là: Nam/nữ:

Sinh ngày:/...../..... Dân tộc:

Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/căn cước số: cấp ngày:
/...../..... Nơi cấp:

Chỗ ở hiện nay:

.....

Điện thoại (nếu có): Di động (nếu có):

Căn cứ Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ và phát triển bền vững cây cam sành trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025,

Nay tôi làm đơn đăng ký bảo tồn nguồn gen, nhân giống tốt và chuyển giao kỹ thuật cơ sở lưu giữ nguồn giống cam sành S0, S1 như sau:

- Tổng số cây phân tích mẫu bệnh: cây.

- Thời gian tiến hành phân tích bệnh:

- Tổng kinh phí đề nghị ngân sách nhà nước hỗ trợ (theo Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND, ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh): triệu đồng (bằng chữ:).

Tôi xin cam kết nếu được hỗ trợ, tôi sẽ thực hiện đúng các quy định, điều kiện đối với người được hưởng hỗ trợ, sử dụng vốn hỗ trợ đúng mục đích. Nếu làm sai, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày tháng năm

Người làm đơn
 (Ký, ghi rõ họ tên)

2. Hỗ trợ kinh phí bảo tồn gen, nhân giống tốt và chuyển giao kỹ thuật

a) Cấp thực hiện: Cấp tỉnh.

b) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận kiểm tra và thẩm định hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, gửi văn bản tới chủ tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do.

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thực hiện thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Bước 2: Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt cấp kinh phí hỗ trợ bảo tồn gen, nhân giống tốt và chuyển giao kỹ thuật cho tổ chức, cá nhân đủ điều kiện và gửi kết quả cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để trả cho tổ chức, cá nhân; trường hợp không phê duyệt thì có văn bản thông báo và nêu rõ lý do.

Bước 3: Sở Nông nghiệp và Môi trường trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định.

c) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh:

+ Điểm tiếp nhận hồ sơ số 1: Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang.

+ Điểm tiếp nhận hồ sơ số 2: Số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang.

- Nộp qua Dịch vụ Bưu chính công ích tại Bưu cục của Bưu điện.

- Nộp qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại Cổng Dịch vụ công quốc gia (<http://dichvucong.gov.vn>).

d) Thành phần hồ sơ:

- Đơn xin hỗ trợ kinh phí.

- Hợp đồng, thanh lý hợp đồng, hóa đơn, biên bản nghiệm thu, kết quả phân tích mẫu bệnh trên cây cam sành S0, S1 do đơn vị có đủ năng lực thực hiện phân tích mẫu bệnh.

- Biên bản kiểm tra tình hình khai thác, sử dụng và bảo vệ cây S0, S1 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

e) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

f) Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng được hưởng hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập).

h) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- *Cơ quan thực hiện*: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- *Cơ quan phối hợp*: Sở, ngành liên quan.
- *Cơ quan có thẩm quyền*: Ủy ban nhân dân tỉnh.

i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt hồ trợ kinh phí.

j) Phí, lệ phí (nếu có): Không.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Có cơ sở lưu giữ nguồn giống cam sành S0, S1 được bảo tồn trên địa bàn tỉnh. Nguồn giống được Sở Nông nghiệp và Môi trường theo dõi, đánh giá hàng năm.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập) về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ và phát triển bền vững cây cam sành trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021- 2025.

B. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính

I. Lĩnh vực hỗ trợ sau đầu tư

1. Hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà máy chế biến sản phẩm cây ăn quả có múi

a) Cấp thực hiện: Cấp tỉnh.

b) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Sở Tài chính tiếp nhận kiểm tra và thẩm định hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, gửi văn bản tới chủ tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do.

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Bước 2: Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và gửi kết quả cho Sở Tài chính để trả cho tổ chức, cá nhân; trường hợp không phê duyệt thì có văn bản thông báo và nêu rõ lý do.

Bước 3: Sở Tài chính trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định.

c) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh:

+ Điểm tiếp nhận hồ sơ số 1: Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang.

+ Điểm tiếp nhận hồ sơ số 2: Số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang.

- Nộp qua Dịch vụ Bưu chính công ích tại Bưu cục của Bưu điện.

- Nộp qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại Cổng Dịch vụ công quốc gia (<http://dichvucong.gov.vn>).

d) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị hỗ trợ của tổ chức, cá nhân theo Mẫu số 06/HD-UBND.

- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Dự án đầu tư.

e) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

f) Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng nhà máy chế biến sản phẩm cây ăn quả có múi trên địa bàn tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập).

h) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- *Cơ quan thực hiện*: Sở Tài chính.
- *Cơ quan phối hợp*: Sở, ngành liên quan.
- *Cơ quan có thẩm quyền*: Ủy ban nhân dân tỉnh.

i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định chủ trương đầu tư xây dựng dự án (*nêu rõ số kinh phí và nguồn vốn hỗ trợ cho dự án*).

j) Phí, lệ phí (nếu có): Không.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 06/HD-UBND Hướng dẫn số 51/HD-UBND ngày 12/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập) về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ và phát triển bền vững cây cam sành trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021- 2025.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**HỖ TRỢ XÂY DỰNG CƠ SỞ HẠ TẦNG NGOÀI HÀNG RÀO
 NHÀ MÁY CHẾ BIẾN SẢN PHẨM CÂY ĂN QUẢ CÓ MÚI**

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Nghị quyết số 58/2020/NQ-HBND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập) về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ và phát triển bên vùng cây cam sành trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025

Tên tổ chức:

Loại hình tổ chức

Ngành nghề kinh doanh:

Trụ sở chính:

Điện thoại cố định:..... Di động:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số, cấp ngày, tháng, năm:

.....

Đề nghị Sở Tài chính xem xét hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng ngoài hàng rào nhà máy chế biến sản phẩm cây ăn quả có múi, như sau:

I. Tóm tắt thông tin về dự án xây dựng nhà máy chế biến sản phẩm cây ăn quả có múi (nhà máy đã hoàn thành), cụ thể:

1. Tên dự án:

2. Lĩnh vực hoạt động, đầu tư:

3. Địa điểm thực hiện:

4. Mục tiêu:

5. Quy mô/công suất:

6. Tổng vốn đầu tư:

7. Diện tích sử dụng:

8. Số lao động dự kiến sử dụng trong năm:

9. Thời gian khởi công và hoàn thành nhà máy: Từ tháng năm đến tháng năm

10. Vùng nguyên liệu cung cấp cho nhà máy:

11. Quyết định của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư số, ngày, tháng, năm:

.....

II. Nội dung đề nghị hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng ngoài hàng rào nhà máy

TT	Nội dung	Quy mô	Dự kiến tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Dự kiến đề nghị hỗ trợ (*) (triệu đồng)	Ghi chú
1	Đường giao thông				
2	Hệ thống cấp điện				
3	Hệ thống cấp nước				
4	Hệ thống xử lý nước thải				

* Lưu ý: Mức hỗ trợ theo thực tế của từng dự án, nhưng tối đa không quá 02 tỷ đồng/dự án.

III. Cam kết

- Về tính chính xác của những thông tin trên;
- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

XÁC NHẬN CỦA UBND CẤP XÃ

....., ngày ... tháng ... năm

Chức danh người đại diện
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

C. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã

I. Lĩnh vực trồng trọt

1. Hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ

a) Cấp thực hiện: Cấp xã.

b) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận kiểm tra và thẩm định hồ sơ:

- Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập tổ thẩm định do Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phụ trách lĩnh vực làm tổ trưởng, thành viên gồm: Trưởng thôn, cán bộ Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; tổ chức chính trị xã hội nhận ủy thác của Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội... để xác minh thẩm định điều kiện vay vốn của các hộ nghèo, cận nghèo.

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, gửi văn bản tới chủ hộ và nêu rõ lý do

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tổ thẩm định tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã lập danh sách gửi Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội.

Bước 2: Căn cứ báo cáo Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp xã; Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội phối hợp Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc ủy quyền cho các tổ chức chính trị xã hội nhận ủy thác phối hợp thẩm định điều kiện vay vốn. Ngân hàng chính sách xã hội có trách nhiệm thông báo lại cho các hộ nghèo, cận nghèo có đơn vay vốn (đủ hay không đủ điều kiện được vay vốn) và hướng dẫn cho các hộ nghèo, cận nghèo lập hồ sơ vay vốn theo quy định của Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội.

Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã trả kết quả cho các hộ theo quy định.

c) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

- Nộp qua Dịch vụ Bưu chính công ích tại Bưu cục của Bưu điện.

- Nộp qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại Cổng Dịch vụ công quốc gia (<http://dichvucong.gov.vn>).

d) Thành phần hồ sơ: Đơn đề nghị vay vốn của các hộ nghèo, cận nghèo.

e) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

f) Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Hộ nghèo, hộ cận nghèo có lao động, có nhu cầu vay vốn cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ.

h) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- *Cơ quan thực hiện:* Ủy ban nhân dân cấp xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Đơn vị tham gia thẩm định hồ sơ.

- *Cơ quan có thẩm quyền:* Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội.

i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản trả lời hoặc thông báo kết quả giải quyết của Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội.

j) Phí, lệ phí (nếu có): Không.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01/HD-UBND Hướng dẫn số 51/HD-UBND ngày 12/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

a) Về tiêu chí vườn hộ: Khi thực hiện cải tạo vườn hộ phải cam kết đảm bảo đạt 04 tiêu chí như sau:

- Có sơ đồ cải tạo vườn tạp của hộ gia đình được thôn, xã xác nhận.
- Có ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào ít nhất một trong các khâu: sản xuất, thu hoạch, bảo quản, chế biến hoặc hệ thống tưới.
- Sản phẩm hàng hóa từ vườn hộ đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.
- Nội dung cải tạo vườn bao gồm: Cải tạo đất vườn tạp (*riêng đối với các xã Lũng Cú, Đồng Văn, Sà Phìn, Phố Bàng, Lũng Phìn, Sủng Máng, Sơn Vĩ, Mèo Vạc, Khâu Vai, Niêm Sơn, Tát Ngà, Thắng Mố, Bạch Đích, Yên Minh, Mậu Duệ, Du Già, Đường Thượng, Lũng Tám, Cán Tỷ, Nghĩa Thuận, Quản Bạ, Tùng Vài: đổ đất tạo mặt bằng có độ dày tối thiểu đạt 60cm trở lên*) để trồng các loại cây con ngắn ngày như sau: củ, quả, nấm, cây dược liệu; phát triển chăn nuôi lợn, dê, gia cầm; thủy sản; hỗ trợ giống cây, con giống, khoa học kỹ thuật, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, có liên kết với các Hợp tác xã, doanh nghiệp trong bao tiêu, tiêu thụ sản phẩm.

b) Về quy mô diện tích vườn hộ:

- Đối với các xã Tân Quang, Đồng Tâm, Liên Hiệp, Bằng Hành, Bắc Quang, Hùng An, Vĩnh Tuy, Đồng Yên, Tiên Yên, Xuân Giang, Bằng Lang, Yên Thành, Quang Bình, Tân Trịnh, Tiên Nguyên, Lao Chải, Thanh Thủy, Minh Tân, Thuận Hoà, Tùng Bá, Phú Linh, Linh Hồ, Bạch Ngọc, Vị Xuyên, Việt Lâm, Cao Bồ, Thượng Sơn, Yên Cường, Đường Hồng, Bắc Mê, Giáp Trung, Minh Sơn, Minh Ngọc, Ngọc Đường và phường Hà Giang 1, phường Hà Giang 2: diện tích vườn hộ tối thiểu từ 300m² trở lên.

- Đối với các xã Thông Nguyên, Hồ Thầu, Nậm Dịch, Tân Tiến, Hoàng Su Phì, Thàng Tín, Bản Máy, Pờ Ly Ngài, Xín Mần, Pà Vầy Sủ, Nậm Dẩn, Trung Thịnh, Quảng Nguyên, Khuôn Lùng: diện tích vườn hộ tối thiểu từ 200m² trở lên.

- Đối với các xã Lũng Cú, Đồng Văn, Sà Phìn, Phố Bàng, Lũng Phìn, Sủng Máng, Sơn Vĩ, Mèo Vạc, Khâu Vai, Niêm Sơn, Tát Ngà, Thắng Mố, Bạch Đích, Yên Minh, Mậu Duệ, Du Già, Đường Thượng, Lũng Tám, Cán Tỷ, Nghĩa Thuận, Quản Bạ, Tùng Vài: diện tích vườn hộ tối thiểu từ 100m² trở lên.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

- Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập) về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ và phát triển bền vững cây cam sành trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021- 2025.

Mẫu số: 01/HD-UBND

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**ĐƠN ĐĂNG KÝ CẢI TẠO VƯỜN TẠP****Kính gửi:** UBND xã

Họ tên chủ hộ: Nam/nữ:

Sinh ngày: / / Dân tộc:

Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/căn cước số: cấp ngày
..... / / Nơi cấp:

Chỗ ở hiện tại:

Thuộc đối tượng (hộ nghèo, hộ cận nghèo):

Số lao động chính hiện có:

Điện thoại (nếu có): Di động (nếu có):

Căn cứ Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ và phát triển bền vững cây cam sành trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025,

Là chủ hộ gia đình, tôi làm đơn đăng ký cải tạo vườn tạp với nội dung sau:

1. Diện tích vườn cải tạo: m²

2. Nội dung vườn cải tạo:

.....

.....

.....

3. Số tiền đề nghị vay vốn với lãi suất bằng 0%: triệu đồng

4. Thời gian vay vốn: tháng

Tôi xin cam kết nếu được vay vốn, khi cải tạo vườn sẽ thực hiện đảm bảo 04 tiêu chí cải tạo vườn tạp theo quy định. Nếu làm sai, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

XÁC NHẬN CỦA UBND CẤP XÃ

....., ngày ... tháng ... năm

Người làm đơn*(Ký, ghi rõ họ tên)***2. Vay vốn để nâng cao chất lượng cây cam sành**

a) Cấp thực hiện: Cấp xã.

b) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận kiểm tra và thẩm định hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, gửi văn bản tới tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do.

- Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập tổ thẩm định, thành phần: đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã, đại diện Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Trưởng thôn, Tổ chức chính trị xã hội nhận ủy thác của Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội trực tiếp xác minh, thẩm định điều kiện vay vốn của các tổ chức, cá nhân. Phê duyệt danh sách tổ chức cá nhân được vay vốn gửi cho tổ chức, cá nhân và Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội.

Bước 2: Căn cứ danh sách phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội và Tổ chức chính trị xã hội nhận ủy thác, hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện lập hồ sơ vay vốn theo Phụ lục số 02/UBND-HD và giải ngân nguồn vốn vay tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã.

Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã trả kết quả cho các hộ theo quy định.

c) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
- Nộp qua Dịch vụ Bưu chính công ích tại Bưu cục của Bưu điện.
- Nộp qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại Cổng Dịch vụ công quốc gia (<http://dichvucong.gov.vn>).

d) Thành phần hồ sơ: Đơn xin đề nghị hỗ trợ theo Mẫu số 02a/HD-UBND đối với cá nhân, Mẫu số 02b/HD-UBND đối với tổ chức.

e) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

f) Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng được hưởng hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập).

h) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- *Cơ quan thực hiện:* Ủy ban nhân dân cấp xã.
- *Cơ quan phối hợp:* Đơn vị tham gia thẩm định hồ sơ.
- *Cơ quan có thẩm quyền:* Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội.

i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt.

j) Phí, lệ phí (nếu có): Không.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu số 02a/HD-UBND Hướng dẫn số 51/HD-UBND ngày 12/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập).

- Mẫu số 02b/HD-UBND Hướng dẫn số 51/HD-UBND ngày 12/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

a) Về tiêu chí: Vườn cam sành phải cam kết đảm bảo đạt 04 tiêu chí:

- Diện tích vườn cam sành đang trong giai đoạn kinh doanh từ 6 tuổi trở lên đến dưới 15 tuổi, vườn cây sinh trưởng và phát triển tốt, đối với tổ chức tối thiểu từ 05 ha; đối với cá nhân tối thiểu 01 ha, cây phải được trồng tập trung, liền vùng, liền thửa thuộc các xã đã được chứng nhận chỉ dẫn địa lý cam sành Tuyên Quang: Tân Quang, Đồng Tâm, Liên Hiệp, Bằng Hành, Bắc Quang, Hùng An, Vĩnh Tuy, Đồng Yên, Tiên Yên, Xuân Giang, Bằng Lang, Yên Thành, Quang Bình, Tân Trịnh, Tiên Nguyên, Lao Chải, Thanh Thủy, Minh Tân, Thuận Hoà, Tùng Bá, Phú Linh, Linh Hồ, Bạch Ngọc, Vị Xuyên, Việt Lâm, Cao Bồ, Thượng Sơn.

- Có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc diện tích đang sử dụng của tổ chức, cá nhân đề nghị hỗ trợ (hoặc giấy tờ, hợp đồng mua bán đất, thuê đất... chứng minh diện tích đất đó thuộc quyền sở hữu của tổ chức, cá nhân và đất đó không có tranh chấp)

- Cam kết đầu tư sản xuất phải đảm bảo đúng theo quy trình kỹ thuật do Sở Nông nghiệp và Môi trường (Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn trước đây) ban hành; thâm canh theo hướng tiêu chuẩn GAP (*VietGAP, hữu cơ...*)

- Sản phẩm cam sành sau cải tạo vườn phải đảm bảo chất lượng đặc thù, hình thái sản phẩm cam sành theo tiêu chuẩn tại Quyết định số 4092/QĐ-SHTT ngày 10/10/2016 của Cục Sở Hữu trí tuệ.

b) Về nội dung nâng cao chất lượng cây cam sành: Chỉnh trang vườn, cắt tỉa tạo tán, cải tạo đất trồng, đầu tư thâm canh, chăm sóc, làm đường giao thông nội vườn, xây dựng hệ thống tưới, có tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm cam sành

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và quỹ quốc gia về việc làm.

- Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập) về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ và phát triển bền vững cây cam sành trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021- 2025.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ VAY VỐN
NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÂY CAM SÀNH

Tôi là: Nam/nữ:

Sinh ngày:/...../..... Dân tộc:

Chứng minh nhân dân số/căn cước công dân/căn cước: cấp ngày:/...../..... Nơi cấp:

Chỗ ở hiện tại:

Điện thoại (nếu có): Di động (nếu có):.....

Căn cứ Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ và phát triển bền vững cây cam sành trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025,

Nay tôi làm đơn đề nghị được vay vốn để nâng cao chất lượng vườn cam sành với nội dung như sau:

1. Tổng diện tích hiện có: ha, trong đó diện tích cam từ 6-15 tuổi là ha
2. Địa chỉ vườn:
3. Diện tích đề nghị hưởng vay vốn với lãi suất bằng 0% để nâng cao chất lượng ha
4. Nhu cầu vay triệu đồng/ha
5. Tổng kinh phí đề nghị vay vốn: triệu đồng
6. Thời gian vay: Tháng
7. Nội dung đăng ký nâng cao chất lượng cam sành:

Tôi xin cam kết nếu được hỗ trợ vay vốn, tôi sẽ thực hiện đúng các quy định, điều kiện đối với người được hưởng hỗ trợ vay vốn. Nếu làm sai, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

XÁC NHẬN CỦA UBND CẤP XÃ, ngày tháng năm
Người làm đơn
 (Ký, ghi rõ họ tên)

TÊN TỔ CHỨC
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ VAY VỐN
NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÂY CAM SÀNH

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã

Tên tổ chức:
Họ và tên người đại diện tổ chức:
Sinh ngày:/...../..... Dân tộc:
Chứng minh nhân dân số/căn cước công dân/căn cước: cấp ngày:/...../..... Nơi cấp:
Loại hình tổ chức
Ngành nghề kinh doanh chính:
Địa chỉ trụ sở chính:
Điện thoại (nếu có): Di động (nếu có):
Fax:
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động/Giấy phép kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư: số:
Do: Ngày..... tháng năm
Tổng số thành viên chính của tổ chức:
Căn cứ Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ và phát triển bền vững cây cam sành trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025,
Nay đề nghị được vay vốn để nâng cao chất lượng vườn cam sành với nội dung như sau:
1. Tổng diện tích hiện có: ha, trong đó diện tích cam từ 6-15 tuổi là ha
2. Địa chỉ vườn:
3. Diện tích đề nghị hưởng vay vốn với lãi suất bằng 0% để nâng cao chất lượng ha
4. Nhu cầu vay triệu đồng/ha
5. Tổng kinh phí đề nghị vay vốn: triệu đồng
6. Thời gian vay: Tháng
7. Nội dung đăng ký nâng cao chất lượng cam sành:
.....

Chúng tôi cam kết nếu được vay vốn, sẽ thực hiện đúng các quy định, điều kiện đối với người được hưởng hỗ trợ vay vốn. Nếu làm sai, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

XÁC NHẬN CỦA UBND CẤP XÃ ngày tháng năm

Chức danh người đại diện
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

3. Hỗ trợ quảng bá, tiêu thụ sản phẩm cam sành

a) Cấp thực hiện: Cấp xã.

b) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận kiểm tra và thẩm định hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, gửi văn bản tới tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do.
- Ủy ban nhân dân cấp xã thẩm định điều kiện vay vốn của các tổ chức, cá nhân. Phê duyệt Kế hoạch và dự toán hỗ trợ; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân lập hồ sơ đề nghị giải ngân.

Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp xã trả kết quả cho các hộ theo quy định.

c) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.
- Nộp qua Dịch vụ Bưu chính công ích tại Bưu cục của Bưu điện.
- Nộp qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại Cổng Dịch vụ công quốc gia (<http://dichvucong.gov.vn>).

d) Thành phần hồ sơ: Đơn xin đề nghị hỗ trợ theo Mẫu số 05a/HD-UBND đối với cá nhân, Mẫu số 05b/HD-UBND đối với tổ chức.

e) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

f) Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng được hưởng hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập).

h) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- *Cơ quan thực hiện:* Ủy ban nhân dân cấp xã.
- *Cơ quan có thẩm quyền:* Ủy ban nhân dân cấp xã.

i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt Kế hoạch và dự toán.

j) Phí, lệ phí (nếu có): Không.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu số 05a/HD-UBND Hướng dẫn số 51/HD-UBND ngày 12/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập).

- Mẫu số 05b/HD-UBND Hướng dẫn số 51/HD-UBND ngày 12/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Tổ chức, cá nhân được hỗ trợ phải đảm bảo đạt các tiêu chí sản phẩm cam sành VietGAP, hữu cơ và có giấy chứng nhận do cơ quan có thẩm quyền cấp; phải có hợp đồng mua bán theo quy định của pháp luật.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập) về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ và phát triển bền vững cây cam sành trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021- 2025.

Mẫu số: 05a/HD-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ ĐĂNG KÝ QUẢNG BÁ, TIÊU THỤ
SẢN PHẨM CAM SÀNH TUYỀN QUANG

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã

Tôi là: Nam/nữ:

Sinh ngày:/...../..... Dân tộc:

Chứng minh nhân dân số/căn cước công dân/căn cước: cấp ngày:
/...../..... Nơi cấp:

Chỗ ở hiện tại:

Điện thoại (nếu có): Di động (nếu có):

Căn cứ Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ và phát triển bền vững cây cam sành trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025,

Nay tôi làm đơn đăng ký quảng bá, tiêu thụ sản phẩm cam sành Hà Giang niên vụ như sau:

1. Tổng số lượng sản phẩm cam dự kiến bán ra ngoài tỉnh: tấn
2. Tổng kinh phí đề nghị ngân sách nhà nước hỗ trợ: đồng (ghi bằng chữ:)

Tôi xin cam kết nếu được hỗ trợ, tôi sẽ thực hiện đúng các quy định, điều kiện đối với người được hưởng hỗ trợ, sử dụng vốn hỗ trợ đúng mục đích. Nếu làm sai, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

XÁC NHẬN CỦA UBND CẤP XÃ, ngày tháng năm
Người làm đơn
 (Ký, ghi rõ họ tên)

TÊN TỔ CHỨC
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ ĐĂNG KÝ QUẢNG BÁ, TIÊU THỤ
SẢN PHẨM CAM SÀNH TUYÊN QUANG**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã

Tên tổ chức:

Họ và tên người đại diện tổ chức:

Sinh ngày:/...../..... Dân tộc:

Chứng minh nhân dân số/căn cước công dân/căn cước: cấp ngày:/...../..... Nơi cấp:

Loại hình tổ chức

Ngành nghề kinh doanh chính:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại (nếu có): Di động (nếu có):

Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động/Giấy phép kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư: số:

Do: Ngày tháng năm

Tổng số thành viên chính của tổ chức:

Căn cứ Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ và phát triển bền vững cây cam sành trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025,

Nay chúng tôi làm đơn đăng ký quảng bá, tiêu thụ sản phẩm cam sành Hà Giang niên vụ như sau:

1. Tổng số lượng sản phẩm cam dự kiến bán ra ngoài tỉnh: tấn
2. Tổng kinh phí đề nghị ngân sách nhà nước hỗ trợ: đồng (ghi bằng chữ:)

Chúng tôi cam kết nếu được hỗ trợ, sẽ thực hiện đúng các quy định, điều kiện đối với người được hưởng hỗ trợ, sử dụng vốn hỗ trợ đúng mục đích. Nếu làm sai, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

XÁC NHẬN CỦA UBND CẤP XÃ , ngày tháng năm

Chức danh người đại diện
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Phần III.
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC

I. QUY TRÌNH CẤP TỈNH: 03 quy trình**1. TTHC áp dụng quy trình 15 ngày làm việc**

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1		Phê duyệt Kế hoạch Hỗ trợ bảo tồn gen, nhân giống tốt và chuyển giao kỹ thuật

*** Nội dung quy trình:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	CCVC Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tại Trung tâm PVHCC	1/4 ngày làm việc	
Bước 2	Kiểm tra và thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, gửi văn bản tới tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp xã có liên quan tổng hợp, thẩm định nội dung, lập Tờ trình gửi UBND tỉnh	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật - Sở Nông nghiệp và Môi trường	8,5 ngày làm việc	
Bước 3	Ký duyệt Tờ trình gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc	
Bước 4	- Xem xét phê duyệt Kế hoạch - Chuyển kết quả TTHC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	UBND tỉnh	05 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả	CCVC Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tại Trung tâm PVHCC	1/4 ngày làm việc	

2. TTHC áp dụng quy trình 30 ngày làm việc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1		Hỗ trợ kinh phí bảo tồn gen, nhân giống tốt và chuyển giao kỹ thuật

*** Nội dung quy trình:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	CCVC Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tại Trung tâm PVHCC	1/4 ngày làm việc	
Bước 2	Kiểm tra và thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, gửi văn bản tới tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thực hiện thẩm định hồ sơ, lập tờ trình gửi UBND tỉnh	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật - Sở Nông nghiệp và Môi trường	23,5 ngày làm việc	
Bước 3	Ký duyệt Tờ trình gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc	
Bước 4	- Xem xét phê duyệt cấp kinh phí hỗ trợ tổ chức, cá nhân đủ điều kiện - Chuyển kết quả TTHC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	UBND tỉnh	05 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả	CCVC Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tại Trung tâm PVHCC	1/4 ngày làm việc	

3. TTHC áp dụng quy trình 30 ngày làm việc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1		Phê duyệt Kế hoạch Hỗ trợ bảo tồn gen, nhân giống tốt và chuyển giao kỹ thuật

*** Nội dung quy trình:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	CCVC Sở Tài chính trực tại Trung tâm PVHCC	1/4 ngày làm việc	
Bước 2	Kiểm tra và thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, gửi văn bản tới tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh	Sở Tài chính	6,5 ngày làm việc	
Bước 3	Ký duyệt Tờ trình gửi UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Tài chính	01 ngày làm việc	
Bước 4	- Xem xét phê duyệt Kế hoạch - Chuyển kết quả TTHC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	UBND tỉnh	07 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả	CCVC Sở Tài chính trực tại Trung tâm PVHCC	1/4 ngày làm việc	

II. QUY TRÌNH CẤP XÃ: 03 quy trình

1. TTHC áp dụng quy trình 30 ngày làm việc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1		Hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ

*** Nội dung quy trình:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	CCVC trực tại Trung tâm PVHCC cấp xã	1/4 ngày làm việc	
Bước 2	Kiểm tra và thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, gửi văn bản tới tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, lập danh sách gửi Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội	UBND cấp xã	13,5 ngày làm việc	
Bước 3	Ký duyệt danh sách gửi Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày làm việc	
Bước 4	- Thông báo cho các hộ nghèo, cận nghèo có đơn vay vốn (đủ hay không đủ điều kiện được vay vốn) - Hướng dẫn cho các hộ lập hồ sơ vay vốn theo quy định - Chuyển kết quả TTHC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.	Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội	15 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả	CCVC trực tại Trung tâm PVHCC cấp xã	1/4 ngày làm việc	

2. TTHC áp dụng quy trình 30 ngày làm việc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1		Vay vốn để nâng cao chất lượng cây cam sành

*** Nội dung quy trình:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	CCVC trực tại Trung tâm PVHCC cấp xã	1/4 ngày làm việc	
Bước 2	Kiểm tra và thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, gửi văn bản tới tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, phê duyệt danh sách tổ chức cá nhân được vay vốn gửi cho tổ chức, cá nhân và Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội	UBND cấp xã	23,5 ngày làm việc	
Bước 3	Ký duyệt danh sách gửi Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày làm việc	
Bước 4	- Hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện lập hồ sơ vay vốn theo Phụ lục số 02/UBND-HD. Giải ngân nguồn vốn vay - Chuyển kết quả TTHC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội	05 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả	CCVC trực tại Trung tâm PVHCC cấp xã	1/4 ngày làm việc	

3. TTHC áp dụng quy trình 20 ngày làm việc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1		Hỗ trợ quảng bá, tiêu thụ sản phẩm cam sành

*** Nội dung quy trình:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	CCVC trực tại Trung tâm PVHCC cấp xã	1/4 ngày làm việc	
Bước 2	Kiểm tra và thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, gửi văn bản tới tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch và dự toán hỗ trợ	UBND cấp xã	18,5 ngày làm việc	
Bước 3	Ký duyệt Kế hoạch và dự toán hỗ trợ	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày làm việc	
Bước 4	Trả kết quả	CCVC trực tại Trung tâm PVHCC cấp xã	1/4 ngày làm việc	